

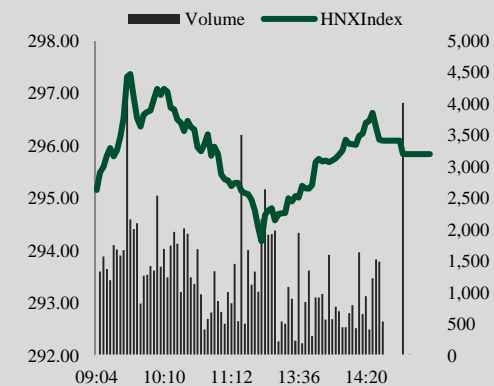
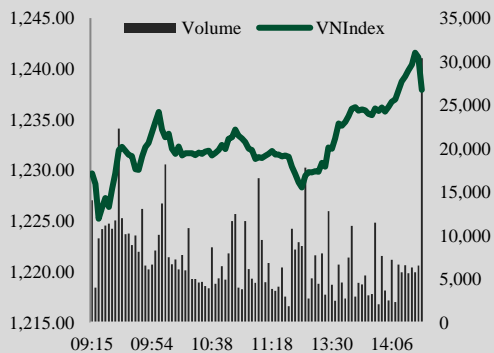
## TIÊU ĐIỂM

Lực cầu chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn giúp VN Index nổi dài mạch tăng điểm lên 1241. Thanh khoản tiếp tục được cải thiện và duy trì ở mức 16 nghìn tỷ, cho thấy tâm lý tích cực của dòng tiền vẫn được duy trì.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,241.62	295.84
Thay đổi	0.83%	0.41%
KLGD (tr.cổ phiếu)	785.07	113.90
GTGD (tỷ VND)	16,868.17	2,263.63

Số cổ phiếu tăng giá	315	132
Số cổ phiếu đứng giá	64	46
Số cổ phiếu giảm giá	150	69

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,245.9	+1.5
VN30F2M	1,243	+2.9
VN30F1Q	1,242.2	+2.7
VN30F2Q	1,239.3	+0.4



### KÉO DÀI CHUỖI TĂNG, VN INDEX TĂNG 11 ĐIỂM VÀ HƯỚNG ĐẾN 1250

- **Lực cầu chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn giúp VN Index nổi dài mạch tăng điểm lên 1241.** Thanh khoản tiếp tục được cải thiện và duy trì ở mức 16 nghìn tỷ, cho thấy tâm lý tích cực của dòng tiền vẫn được duy trì.
- Sau phiên tăng điểm mạnh mẽ, đà tăng của VN Index có phần chững lại, dao động quanh mốc tham chiếu trong phiên sáng ngày 02/08. Tuy nhiên, thanh khoản của thị trường vẫn đang dần được cải thiện cho thấy dòng tiền vẫn đang tham gia thị trường với tâm lý tích cực và hiện đang tìm đến nhóm cổ phiếu dịch vụ tài chính, bán lẻ, giúp 2 nhóm này giữ được nhịp tăng tốt trên 1%. Diễn biến tương tự như VN Index, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 cũng rung lắc, chịu áp lực điều chỉnh nhẹ ở nhiều cổ phiếu như GAS, TCB, BID. Phiên chiều ghi nhận sắc xanh tăng điểm của chỉ số chung với sự đóng góp chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu Bluechip. Bên cạnh đó, dòng tiền của khối ngoại vẫn tỏ ra khá tích cực khi tiếp tục mua ròng với thanh khoản đạt 372 tỷ, tập trung mua HPG, STB, SSI. Kết phiên, VN Index tăng 10.27 điểm tương đương với 0.83% lên 1241.62. Tương tự với VN Index, HNX Index cũng giữ được sắc xanh, đóng cửa tại 295.84, tăng 1.22 điểm.

#### Khuyến nghị

- Thanh khoản thị trường vẫn tiếp tục được duy trì ở mức 16 nghìn tỷ cho thấy dòng tiền vẫn tỏ ra lạc quan và tích cực tham gia thị trường. Về góc nhìn kỹ thuật, VN Index kết phiên tạo nền xanh nổi tiếp mạch tăng điểm lên vùng 1241, kèm theo đó là 2 chỉ báo MACD và RSI ở khung đồ thị ngày vẫn cho tín hiệu lạc quan hướng lên. Tuy nhiên tại khung đồ thị giờ, 2 chỉ báo này hiện đang ở mức cao báo hiệu sự rung lắc là hoàn toàn có thể xảy ra khi VN Index hướng lên những vùng điểm cao 1250 -1280 tương đương với ngưỡng Fibonacci thoái lui 0.382 và 0.236. Nhà đầu tư có thể tận dụng những phiên rung lắc ở những cổ phiếu có triển vọng kinh doanh tích cực trong nửa cuối năm như nhóm bất động sản khu công nghiệp hay bán lẻ để gia tăng tỷ trọng. Bên cạnh đó, với chiến lược giao dịch lướt sóng ngắn hạn, việc giải ngân thêm với nhóm cổ phiếu ngân hàng và dịch vụ tài chính cũng có thể được cân nhắc nếu thị trường vẫn tiếp tục đà phục hồi với thanh khoản cải thiện trong những phiên tới.

### Một số tin tức đáng chú ý

- **Đà phục hồi mong manh của Trung Quốc:** Hoạt động sản xuất và doanh số bất động sản tại Trung Quốc sụt giảm trong tháng 7, phản ánh sự thiếu bền vững của quá trình phục hồi nền kinh tế số hai thế giới, đòi hỏi chính phủ quốc gia này cần đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ kịp thời. Theo đó, chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) lĩnh vực sản xuất giảm từ 50,2 điểm trong tháng 6 xuống 49 điểm trong tháng 7, theo dữ liệu công bố bởi Cục Thống kê quốc gia (NBS) ngày 30/7. Chỉ số PMI Caixin/Markit, dựa trên kết quả khảo sát đối với nhiều doanh nghiệp tư nhân, có quy mô nhỏ, cũng phản ánh xu hướng suy giảm của hoạt động sản xuất. Chỉ số này đạt 50,4 điểm trong tháng 7, giảm 1,3 điểm so với tháng 6.
- **Châu Âu như ngòi trên lửa khi Nga liên tục cắt giảm khí đốt:** Cho đến nay, các cuộc săn lùng nguồn cung thay thế khí đốt Nga đã đạt được kết quả nhất định. Dù vậy, châu Âu vẫn có một nỗi lo rất lớn về mùa đông sắp tới. Khi Nga cắt giảm nguồn cung cấp khí đốt tự nhiên, châu Âu buộc phải tìm kiếm nguồn cung cấp thay thế ở khắp mọi nơi để duy trì hoạt động của nền kinh tế. Các nhà máy nhiệt điện than đang được hồi sinh. Hàng tỷ USD đang được chi cho các thiết bị đầu cuối để nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng (LNG), phần lớn là từ các mỏ đá phiến ở Texas (Mỹ).

### Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)

➤ [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**

**VN Index**



VN Index kết phiên tạo nền xanh nối tiếp mạch tăng điềm lên vùng 1241, kèm theo đó là 2 chỉ báo MACD và RSI ở khung đồ thị ngày vẫn cho tín hiệu lạc quan hướng lên. Tuy nhiên tại khung đồ thị giờ, 2 chỉ báo này hiện đang ở mức cao báo hiệu sự rung lắc là hoàn toàn có thể xảy ra khi VN Index hướng lên những vùng điềm cao 1250 -1280 tương đương với ngưỡng Fibonacci thoái lúi 0.382 và 0.236.

**Cổ phiếu đáng chú ý**

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	G36	10.3	Tín hiệu giá phục hồi với thanh khoản đột biến Dừng lỗ: 9.7 Chốt lời: 12.5

## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VHM	62,500	4.17%	0.22%	4,850,200
VCB	78,900	2.47%	0.18%	1,777,800
VIC	66,600	2.94%	0.15%	1,372,600
SAB	187,800	2.62%	0.06%	262,500
NVL	75,700	1.34%	0.04%	4,376,800

#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
PVS	24,200	2.98%	0.10%	11,582,622
TIG	14,200	9.23%	0.06%	1,257,750
VNR	25,200	5.00%	0.05%	102,443
CEO	33,400	1.83%	0.04%	9,209,936
CSC	66,500	9.92%	0.04%	86,320

### TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
BID	38,500	-1.28%	-0.05%	1,951,800
TCB	38,300	-0.78%	-0.02%	4,609,900
PLX	41,000	-1.91%	-0.02%	1,275,500
DGC	88,700	-2.53%	-0.02%	1,938,400
KBC	38,800	-1.90%	-0.01%	9,806,600

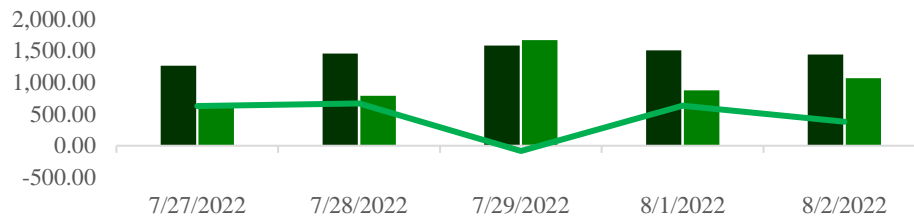
#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
PVI	45,400	-0.44%	-0.04%	43,100
DTK	12,200	1.67%	-0.04%	18,140
SJE	31,200	2.30%	-0.02%	40,733
IDC	61,500	-1.28%	-0.08%	2,348,038
VIF	17,300	-2.81%	-0.05%	1,100

### TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q1.2021 (Tỷ VND)	LNST Q1.2022 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	AAS	22.30	108,702	2.96	86.42	2821.82%
2	CII	20.55	6,764,700	48.08	685.23	1325.24%
3	CSC	66.50	86,320	1.75	56.08	3098.37%
4	DHM	10.10	490,900	0.08	1.39	1701.18%
5	DPM	46.50	1,840,500	179.02	2,126.32	1087.79%
6	HCD	8.55	403,400	1.65	20.13	1117.31%
7	L14	113.40	306,950	8.54	111.96	1210.92%
8	MBG	8.50	1,446,627	1.58	24.28	1433.15%
9	SGT	27.85	102,300	11.81	189.25	1502.99%
10	TSC	7.60	5,494,200	0.85	16.52	1847.79%

## Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



### TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
SSI	23,200	216.11	34.07	182.04
HPG	22,900	131.80	27.38	104.42
VHM	62,500	126.41	44.42	81.99
STB	24,950	85.70	8.61	77.10
CTG	28,600	45.97	1.95	44.02

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
TNG	28,000	7.33	0.28	7.05
SHS	14,000	6.21	1.81	4.40
HUT	30,000	0.55	-	0.55
PVI	45,400	0.35	0.00	0.35
THD	58,500	0.22	-	0.22

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
MPC	43,200	3.14	-	3.14
MCH	94,900	2.47	-	2.47
VEA	45,000	0.49	-	0.49
ACV	87,000	0.41	-	0.41
SIP	123,000	0.36	-	0.36

### TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
FUEFVND	26,420	57.82	254.97	197.15
VNM	73,400	70.37	124.10	53.74
VHC	80,000	0.24	33.24	33.00
EIVFVN30	21,300	42.87	67.04	24.16
KDC	69,000	3.41	17.35	13.93

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
NVB	28,800	-	0.68	0.68
PVS	24,200	0.05	0.78	0.73
CEO	33,400	-	0.36	0.36
MCF	7,800	0.06	0.33	0.28
SCI	12,700	-	0.09	0.09

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
QNS	43,700	1.58	14.38	12.79
CLX	18,500	-	0.77	0.77
CSI	91,400	1.09	1.44	0.35
BSR	24,600	0.14	0.48	0.34
TED	35,800	-	0.27	0.27

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Quốc Bảo**

Chuyên viên phân tích thị trường

[nqbao@vcbs.com.vn](mailto:nqbao@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)



**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**



**Trụ sở chính Hà Nội**

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1 & 7, Toà nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



**Hotline: 1900 98 9999**



**Website: [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)**